

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2026 của xã Vĩnh Thủy

Thực hiện Quyết định số 411/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (*gửi đính kèm*);

Đề chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên động vật nuôi, thủy sản nhằm ổn định phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bền vững trên địa bàn, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thủy ban hành “**Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2026**”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện các quy định của Pháp luật về Thú y, các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh vật nuôi.
- Thực hiện các biện pháp tổng hợp nhằm ngăn chặn một số dịch bệnh truyền nhiễm trên động vật tái phát hoặc lây lan bên ngoài vào địa bàn; đặc biệt dịch bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục, để phát triển và ổn định chăn nuôi, góp phần nâng cao thu nhập, bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân và môi trường sinh thái.
- Xây dựng hệ thống giám sát dịch bệnh từ xã đến cơ sở, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh. Bao vây, khống chế các bệnh nguy hiểm trên tôm nuôi như: đốm trắng, hoại tử gan tụy cấp tính,...
- Chủ động giám sát dịch bệnh để phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh; từng bước bao vây, khống chế các loại dịch bệnh truyền nhiễm đối với động vật, không để lây lan diện rộng, góp phần tiến tới thanh toán các loại dịch bệnh trên động vật nuôi nói chung.

2. Yêu cầu

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị; huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch. Sử dụng các biện pháp phòng là chính, trong đó công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng và tiêm phòng vắc xin là biện pháp tối ưu nhất; khi có dịch xảy ra phải dập tắt kịp thời, hạn chế lây lan, thiệt hại cho người dân.

- Chủ động các phương án, nguồn nhân lực, vật tư để kịp thời xử lý khi dịch bệnh phát sinh trên địa bàn, ưu tiên sử dụng các nguồn lực sẵn có của địa phương, đơn vị.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giám sát, báo cáo và điều hành công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản phải tuân theo quy định của Pháp luật về Thú y, thủy sản; thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã, hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Mọi tổ chức, cá nhân chăn nuôi trên địa bàn xã phải nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định; có phương án xử lý kịp thời khi sự cố xảy ra.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác phòng bệnh khi chưa có dịch xảy ra

1.1. Hoạt động của Ban chỉ đạo (BCĐ) phòng, chống dịch cấp xã

- Tăng cường hoạt động của BCĐ phòng, chống dịch bệnh động vật; tổ chức kiểm tra việc triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

- Có Kế hoạch, phương án chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, vật tư để chủ động đối phó kịp thời khi có dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản xảy ra.

- Phối hợp cơ quan chuyên môn các cấp tổ chức các lớp tập huấn về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản cho Giám đốc các HTX, trưởng các thôn, nhân viên khuyến nông và nhân viên thú y.

1.2. Thông tin, tuyên truyền

- Thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về diễn biến dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống; các dấu hiệu phát hiện dịch bệnh, biện pháp an toàn khi tiếp xúc với gia súc, gia cầm để người dân tự bảo vệ bản thân, bảo vệ cộng đồng và chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh; không hỗ trợ đối với gia súc, gia cầm bị tiêu hủy nếu không tiêm các loại vắc xin phòng bệnh theo quy định.

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về thú y, thủy sản; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các ngành, các cấp có liên quan; các kỹ thuật, kinh nghiệm trong phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của nhà nước để nâng cao nhận thức của người dân, tích cực tự giác thực hiện "5 không": Không dấu dịch; không mua gia súc, gia cầm bệnh và sản phẩm gia súc, gia cầm bệnh; không bán chạy gia súc, gia cầm, mắc bệnh; không tự vận chuyển gia súc, gia cầm, bị mắc bệnh ra khỏi vùng dịch; không vứt xác gia súc, gia cầm, chết bừa bãi.

- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng, có chất lượng về công tác tiêm phòng vắc xin, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, chăn nuôi an toàn sinh học, các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm dịch bệnh từ động vật sang người.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền như qua đài truyền hình, báo, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở, tờ rơi, áp phích, tổ chức hội thảo, hội nghị... để người dân dễ dàng trong tiếp cận, áp dụng.

1.3. Đào tạo, tập huấn

- Phổ biến Luật Thú y và các văn bản liên quan đến công tác chăn nuôi thú y, quy định của pháp luật liên quan đến phòng, chống dịch bệnh động vật, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, quy định của pháp luật về hành nghề thú y...cho đối tượng có liên quan.

- Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ thú y cơ sở trong giám sát dịch bệnh, kỹ thuật lấy mẫu phát hiện bệnh, kỹ thuật tiêm phòng, tiêu độc khử trùng báo cáo dịch bệnh theo quy định;

- Tập huấn cho người dân về công tác chăn nuôi thú y, quy định của pháp luật liên quan đến phòng, chống dịch bệnh động vật.

1.4. Tiêm phòng Vắc xin

- Phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 của Bộ NN và PTNT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Phạm vi thực hiện: 20/20 thôn.

Thời gian: Tiêm phòng vụ Xuân: Từ tháng 3 đến tháng 4/2026; Vụ Thu: Từ tháng 9 đến tháng 10/2026 và tiêm bổ sung các tháng còn lại.

- Hàng tháng tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi mới phát sinh chưa được tiêm phòng hoặc đã hết thời hạn miễn dịch.

- Tỷ lệ tiêm phòng đối với các bệnh bắt buộc tiêm phòng phải đạt trên 80% tổng đàn; đối với bệnh Đại chó, mèo phải đạt trên 100% tổng đàn. Tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng đạt trên 70%.

- Ngoài các loại vắc xin bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định, tăng cường tuyên truyền hướng dẫn, khuyến cáo người chăn nuôi chủ động phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn vật nuôi. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không thực hiện tiêm phòng theo quy định.

- Khi có dịch xảy ra trên địa bàn, thực hiện tiêm phòng bao vây ổ dịch theo phạm vi và hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y (*đối với bệnh đã có vắc xin tiêm phòng*).

1.5. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm

- Công tác giám sát dịch bệnh phải tiến hành thường xuyên; tăng cường hệ thống kiểm tra, giám sát đến tận thôn, bản, cơ sở chăn nuôi để phát hiện sớm dịch bệnh, báo cáo kịp thời, đặc biệt tại các vùng nguy cơ cao, các ổ dịch cũ, vùng chăn nuôi trọng điểm. Công khai địa chỉ để tiếp nhận thông tin khai báo cấp thôn, xã để người dân chủ động cung cấp thông tin; tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc xuất nhập động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thực hiện lấy mẫu giám sát chủ động định kỳ tại các vùng nguy cơ cao, ổ dịch cũ nhằm xác định sự lưu hành, biến chủng của các loại mầm bệnh như Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục trâu bò, Cúm gia cầm... từ đó làm cơ sở xây dựng phương án phòng, chống dịch bệnh phù hợp, có hiệu quả.

b) Giám sát dịch bệnh thủy sản

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn lấy mẫu chủ động giám sát sự lưu hành của mầm bệnh trên động vật thủy sản tại các vùng nuôi trọng điểm, các ổ dịch cũ nhằm cảnh báo sớm và điều chỉnh các biện pháp phòng chống dịch bệnh phù hợp.

c) Giám sát sau tiêm phòng vắc xin

Sau tiêm phòng vắc xin, cơ quan thú y tổ chức lấy mẫu giám sát nhằm đánh giá tỷ lệ bảo hộ miễn dịch sau tiêm phòng vắc xin trên đàn gia súc, gia cầm, trong đó ưu tiên các loại vắc xin được Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ và vắc xin phòng một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên vật nuôi.

1.6. Công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

a) Đối với động vật trên cạn:

- Thực hiện vệ sinh khử trùng, tiêu độc theo quy định tại Phụ lục 8 (hướng dẫn chung về vệ sinh, khử trùng tiêu độc) của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thực hiện theo các đợt phát động “Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi” khi địa phương có nguy cơ xảy ra dịch bệnh hoặc theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

b) Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản:

Chủ cơ sở thực hiện các biện pháp vệ sinh tiêu độc, khử trùng hệ thống ao nuôi và kênh mương cấp thoát nước trước và sau mỗi vụ nuôi, sản xuất giống.

1.7. Công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện theo quy trình, quy định kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật đảm bảo an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong công tác kiểm dịch động vật.

- Thành lập các Chốt kiểm dịch bệnh động vật tạm thời tại các trục đường giao thông kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi qua, nhập vào địa bàn trong trường hợp dịch bệnh có nguy cơ lây nhiễm vào địa bàn hoặc đang xảy ra trên địa bàn xã.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, quản lý, giám sát hoạt động của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn theo quy định của Luật Thú y; Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016; Thông tư số 10/2022/TT-BNNPTNT ngày 14/9/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016; Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và các văn bản hướng dẫn chuyên môn liên quan.

1.8. Quản lý hoạt động kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, thú y thủy sản

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thức ăn chăn nuôi, kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản; định kỳ tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản về điều kiện kinh doanh, chất lượng thuốc lưu hành trên thị trường; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Kết hợp tuyên truyền quy định về thức ăn chăn nuôi với kiểm tra việc chấp hành quy định về việc sản xuất và sử dụng thức ăn chăn nuôi bảo đảm các điều kiện, chất lượng và an toàn thực phẩm đối với sức khỏe con người, vật nuôi và môi trường.

1.9. Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

- Tăng cường tổ chức kiểm tra, giám sát việc duy trì các điều kiện an toàn dịch bệnh đối với các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn (nếu có).

- Khuyến khích, hỗ trợ kinh phí thực hiện xây dựng vùng an toàn dịch bệnh động vật cho địa phương, ưu tiên xây dựng vùng an toàn bệnh Đại.

- Ứng dụng chuyển đổi số trong việc hỗ trợ kết nối việc tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi giữa các cơ sở đã được chứng nhận an toàn dịch bệnh với các tổ chức, đơn vị, cá nhân trên địa bàn.

2. Khi có dịch xảy ra trên địa bàn

Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường):

- * Đối với dịch bệnh gia súc, gia cầm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016; cụ thể:

- Lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh.

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/04/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về

thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp.

- Tổ chức phun tiêu độc, khử trùng chuồng trại, môi trường chăn nuôi theo hướng dẫn của cơ quan Thú y.

- Lập các Chốt kiểm dịch động vật tạm thời nhằm kiểm soát việc lưu thông vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào ổ dịch nhằm ngăn chặn dịch lây lan.

- Quản lý chặt chẽ đàn vật nuôi trong vùng dịch; nghiêm cấm việc bán chạy, giết mổ hoặc vứt xác động vật mắc bệnh ra ngoài môi trường.

- Tổ chức tiêm phòng bao vây cho đàn gia súc, gia cầm ở vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm theo hướng dẫn của cơ quan Thú y.

- Công bố dịch và hết dịch theo quy định của Luật Thú y.

- Báo cáo diễn biến và kết quả xử lý ổ dịch cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y (qua trạm Chăn nuôi và Thú y số 6).

* Đối với dịch bệnh động vật thủy sản thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 và Thông tư số 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024, cụ thể:

- Chủ cơ sở nuôi không được giấu dịch, khi phát hiện thủy sản nghi nhiễm bệnh hoặc chết bất thường phải khẩn trương thông tin, báo cáo nhân viên thú y, UBND xã, Trạm Chăn nuôi và Thú y để cán bộ kỹ thuật đến hiện trường kiểm tra, phối hợp lấy mẫu xét nghiệm tìm nguyên nhân gây bệnh đồng thời hướng dẫn các biện pháp phòng, trị bệnh và cấp hoá chất để xử lý nếu bệnh nằm trong danh mục các bệnh nguy hiểm phải công bố dịch.

- Tuyệt đối không được tháo nước ra ngoài môi trường khi chưa được xử lý đúng kỹ thuật; không vứt động vật thủy sản mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh hoặc đã chết ra môi trường.

- Thông báo cho các hộ nuôi xung quanh biết để có biện pháp phòng ngừa.

- Không đi qua các vùng nuôi thủy sản khác.

- Chưa thả nuôi lại hay nuôi mới khi các ao nuôi xung quanh vẫn đang có dịch xảy ra.

III. KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Dự toán kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh nuôi năm 2026
(theo bảng chi tiết đính kèm).

1. Nguồn ngân sách nhà nước

1.1. Ngân sách Trung ương

Tranh thủ hỗ trợ hóa chất và vắc xin,... từ Trung ương hỗ trợ như thiên tai, lũ lụt, chương trình, dự án (nếu có) để phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

- Giám sát chủ động lưu hành mầm bệnh theo chỉ đạo của Cục Chăn nuôi và Thú y.

1.2. Ngân sách tỉnh

- Hỗ trợ 100% vắc xin Đại tiêm phòng bệnh Đại cho đàn chó.
- Vắc xin tiêm phòng đối với các bệnh mới nổi theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và hỗ trợ vắc xin tiêm bao vây không chế khi có dịch bệnh.
- Vật tư, hóa chất phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh.
- Kinh phí kiểm tra giám sát dịch bệnh, giám sát định kỳ cơ sở chăn nuôi gia súc giống, gia cầm giống; xét nghiệm các ổ dịch nguy hiểm; xét nghiệm lưu hành mầm bệnh; xét nghiệm sau tiêm phòng bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng; tuyên truyền, đào tạo, tập huấn.
- Kinh phí tổ chức triển khai, kiểm tra, chỉ đạo công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật, kiểm tra liên ngành cấp tỉnh; hỗ trợ cán bộ tỉnh, Sở, Chi cục tham gia chống dịch (nếu có dịch bệnh xảy ra).
- Trong trường hợp dịch bệnh bùng phát, có chiều hướng lây lan rộng, Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động bố trí kinh phí ngân sách cho các đơn vị, địa phương triển khai chống dịch, đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường bổ sung kinh phí phòng, chống dịch cho địa phương.

b) Ngân sách xã bao gồm:

- Kinh phí hoạt động của BCĐ phòng, chống dịch bệnh động vật.
 - Kinh phí kiểm tra giám sát dịch bệnh, giám sát định kỳ cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm.
 - Kinh phí triển khai, kiểm tra, chỉ đạo công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra liên ngành trên địa bàn xã.
 - Kinh phí tuyên truyền; tập huấn cho cán bộ cấp xã, cơ sở,.....
 - Kinh phí mua vắc xin tiêm phòng định kỳ 2 vụ trong năm; vật tư, hóa chất, vắc xin, dụng cụ phòng chống dịch cấp xã.
 - Kinh phí hỗ trợ tiền công tiêm phòng: Mức thanh toán tiền công theo quy định tại Công văn số 375/BN-TC ngày 10/01/2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc áp dụng tạm thời khung giá dịch vụ lĩnh vực thú y.
 - Kinh phí tổ chức chống dịch cấp xã (nếu có dịch bệnh xảy ra).
- Kinh phí được phân bổ tại Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị dự toán thuộc xã (*có dự toán chi tiết kèm theo*).

d) Kinh phí do cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi tự chi trả

Đối với kinh phí tiêm vắc xin phòng bệnh theo quy định, kiểm dịch, vệ sinh thú y, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm tại các cơ sở chăn nuôi, thu gom, giết mổ động vật, cơ sở buôn bán thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan, các tổ chức, cá nhân chủ động tự bảo đảm kinh phí theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Các cơ sở chăn nuôi thực hiện chi trả 100% kinh phí vắc xin tiêm phòng cho gia súc, gia cầm ngoài phần đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có).
- Chi trả 100% tiền công tiêm phòng cho lực lượng thú y cơ sở ngoài mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định (nếu có).
- Tự bảo đảm kinh phí hóa chất tiêu độc, khử trùng định kỳ và đột xuất tại khu vực chăn nuôi theo yêu cầu phòng, chống dịch bệnh.
- Các doanh nghiệp, trang trại chăn nuôi tập trung chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ kinh phí đối với vắc xin, hóa chất, tiền công tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho đàn vật nuôi tại đơn vị.
- Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác (đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân) để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp xã

- Được kiện toàn theo Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của UBND xã.
- Chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật hiệu quả, đảm bảo không chế, dập dịch không để dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản lây lan ra diện rộng.
- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân trong phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn người dân chủ động mua vắc xin tiêm phòng bệnh cho gia súc, gia cầm theo khuyến cáo của cơ quan chuyên môn nhằm bảo vệ sức khỏe đàn vật nuôi trước áp lực của dịch bệnh với phương châm người chăn nuôi tự bảo vệ chăm sóc vật nuôi; khuyến khích chăn nuôi theo hướng tập trung, an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.
- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thú y số 6 lấy mẫu giám sát, phát hiện bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên gia súc, gia cầm và thủy sản, xử lý dịch bệnh khi còn trong diện hẹp;
- Quản lý chặt chẽ tình hình dịch bệnh động vật; tăng cường giám sát dịch bệnh đến tận hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; tập trung thực hiện tiêm phòng vắc xin, tiêu độc khử trùng, kiểm soát việc vận chuyển, giết mổ, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn quản lý.

2. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật và công tác quản lý chăn nuôi trên địa bàn.

- Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, động vật thủy sản trên địa bàn quản lý. Xây dựng kế hoạch và bố trí các nguồn lực, tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh vật nuôi trên địa bàn. Khi có dịch bệnh xảy ra, phối hợp với các cơ quan liên quan và cấp cơ sở đề xuất cấp tỉnh bố trí kinh phí thực hiện, đồng thời trình kinh phí hỗ trợ thiệt hại cho cơ sở sản xuất.

- Chỉ đạo các HTX, trưởng các thôn, nhân viên khuyến nông, thú y phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y quản lý chặt đàn gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn; đẩy mạnh việc triển khai quy hoạch chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Phối hợp Trạm Chăn nuôi và Thú y trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác để phòng bệnh theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Theo dõi, nắm tình hình công tác phòng chống dịch bệnh và báo cáo kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh biết để chỉ đạo; tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống vật nuôi trên địa bàn, trong đó đặc biệt chú ý đến việc cung cấp giống gia súc, gia cầm từ các chương trình, dự án hỗ trợ trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh vật nuôi; tham mưu UBND xã cấp kinh phí thực hiện.

- Tham mưu, tổng hợp kết quả, tổ chức đánh giá tình hình dịch bệnh, công tác phòng chống, công tác tiêm phòng trên địa bàn và báo cáo các cấp theo quy định.

3. Phòng Văn hoá - xã hội; Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

- Chỉ đạo thực hiện công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng đến từng cộng đồng dân cư, chính quyền xã, thôn và các tổ chức đoàn thể về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật (bệnh cúm gia cầm, lở mồm long móng, bệnh Dại, ...); phổ biến về công tác phòng, chống dịch; các dấu hiệu nhận biết động vật mắc bệnh và các biện pháp phòng, chống hiệu quả.

- Đưa tin kịp thời, đúng diễn biến về nguy cơ dịch bệnh để nâng cao cảnh giác; thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống nhưng đồng thời tránh làm hoang mang ảnh hưởng đến đời sống, xã hội.

4. Trạm y tế xã

- Tham mưu, chỉ đạo hệ thống cán bộ y tế phối hợp với cơ quan thú y giám sát, theo dõi sức khỏe những người có tiếp xúc với gia súc, gia cầm bệnh (bệnh Cúm gia cầm, bệnh Dại chó, bệnh Liên cầu khuẩn ...).

- Tăng cường thực hiện tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng về bệnh và các biện pháp phòng, chống bệnh truyền lây từ động vật sang người.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế triển khai các biện pháp phòng, chống các bệnh truyền lây từ động vật sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

5. Công an xã

- Chỉ đạo, phối hợp tăng cường kiểm tra, kiểm soát nghiêm ngặt các tuyến quốc lộ, bến xe, các chợ,... việc mua bán, vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm và xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật đối với các trường hợp vi phạm về kiểm dịch thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm trong lưu thông vận chuyển, buôn bán giết mổ và tiêu thụ gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Đề nghị Trạm Chăn nuôi và Thú y số 6

- Phối hợp với xã kiểm tra, lấy mẫu xét nghiệm đối với bệnh cần lấy mẫu, xác định bệnh kịp thời, hướng dẫn cách điều trị, xử lý.

- Phân công cán bộ kỹ thuật phối hợp bám sát địa bàn kiểm tra, theo dõi và chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- Hướng dẫn UBND xã thực hiện công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ tại địa phương.

7. Các HTX, trưởng các thôn

- Căn cứ Kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã để xây dựng Kế hoạch của địa phương; chuẩn bị đủ lực lượng chủ động ứng phó khi có dịch bệnh xảy ra; triển khai công tác phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh và quản lý giết mổ gia súc, gia cầm có hiệu quả, đúng quy định.

- Xây dựng Kế hoạch, phương án tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; triển khai công tác phòng chống dịch bệnh theo quy định của Luật Thú y; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn; Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng ứng phó khi có dịch xảy ra; bố trí địa điểm tiêu hủy gia súc, gia cầm bệnh.

- Triển khai thực hiện tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác để phòng bệnh theo quy định tại phụ lục 07 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các gia trại, hộ gia đình chăn nuôi tự giác, tích cực tham gia việc tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

- Kiểm tra, kiểm soát số lượng và chất lượng con giống đưa vào địa bàn, phối hợp với cơ quan chuyên môn xử lý trường hợp con giống đưa vào địa bàn chưa được kiểm dịch, kiểm định chất lượng.

- Xử lý nghiêm theo Luật Thú y đối với các tổ chức, cá nhân không thực hiện tiêm phòng và các quy định về phòng, chống dịch bệnh để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

- Giám đốc HTX, trưởng các thôn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nếu để dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản lây lan ra diện rộng do chủ quan, lơ là, thiếu sự phối hợp trong công tác phòng, chống dịch và chậm tiến độ trong việc triển khai thực hiện quy hoạch chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân về Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã để biết và thực hiện, kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân xã biểu dương, khen thưởng những nhân tố điển hình, tích cực tham gia thực hiện tốt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi năm 2025 của xã Vĩnh Thủy, yêu cầu các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan, nhân viên khuyến nông, thú y; Giám đốc các HTX, trưởng các thôn triển khai thực hiện nghiêm túc theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Trạm Chăn nuôi và Thú y số 6;
- CT, PCT UBND xã;
- BTT UBMTTQVN xã;
- Phòng Văn hoá - xã hội;
- TT DVTH xã;
- Công an xã;
- Giám đốc các HTX, trưởng các thôn;
- Nhân viên Khuyến nông, thú y;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Chiến

DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH VẬT NUÔI NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Vĩnh Thụy)

DVT: Đồng

STT	Danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền (đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	VẮC XIN TIÊM PHÒNG				96.383.000	Năm 2026	
1	Vắc xin tiêm phòng bệnh LMLM trâu bò 02 vự trong năm: 550 liều/vự x 2 vự	Liều	1.100	30.030	33.033.000		Số lượng vắc xin sẽ mua dựa trên số liệu thực tế các thôn đăng ký
2	Vắc xin tiêm phòng cúm gia cầm 2 vự trong năm	Liều	70.000	400	28.000.000		
3	Vắc xin Viêm da nổi cục	Liều	550	37.000	20.350.000		
4	Kinh phí thẩm định giá, đấu thầu	Lần	1	15.000.000	15.000.000		
II	TIỀN CÔNG TIÊM PHÒNG, TIÊU ĐỘC VỆ SINH, GIÁM SÁT DỊCH BỆNH, KIỂM SOÁT GIẾT MỒ				42.850.900	Năm 2026	
1	Vắc xin Viêm da	Liều	550	4.800	2.640.000		Mức chi quy định tại Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày

2	Vắc xin LMLM trâu bò	Liều	1.100	4.800	5.280.000		14/11/2016 của Bộ Tài chính
3	Vắc xin cúm gia cầm	Liều	70.000	350	24.500.000		
4	Vắc xin Đại chó	Liều	751	5.900	4.430.900		
5	Phun tiêu độc khử trùng định kỳ và khi có dịch	công	10	300.000	3.000.000		
6	Kinh phí giám sát dịch bệnh, giám sát cơ sở chăn nuôi, kiểm soát giết mổ,...				3.000.000		
III	DỤNG CỤ, VẬT TƯ, HOÁ CHẤT PHÒNG CHỐNG DỊCH				17.000.000	Năm 2026	
1	Vật tư, bảo hộ lao động phục vụ tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh				7.000.000		
2	Vôi bột, hoá chất				10.000.000		
IV	BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT CỦA XÃ				3.766.100	Năm 2026	
1	Kinh phí Ban chỉ đạo kiểm tra, chỉ đạo, phòng chống dịch bệnh				3.766.100		
	Tổng				160.000.000		

Bảng chữ: Một trăm sáu mươi triệu đồng chẵn./.